

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 286/CT-TTHT
V/v chính sách thuế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 2 năm 2022

Kính gửi: Công ty TNHH Thắng Long.
Địa chỉ: 234, DT852, khóm Tân Hòa, phường An Hòa,
thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Qua nghiên cứu nội dung công văn ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Công ty TNHH Thắng Long về vướng mắc thực hiện Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến trả lời như sau:

- Tại Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, quy định:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia

tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

..."

- Tại Phụ lục I danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng (kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ), quy định:

| Cấp 1 | Cấp 2 | Cấp 3 | Cấp 4 | Cấp 5 | Cấp 6 | Cấp 7 | Tên Sản phẩm | Nội dung | Mã số HS (áp dụng đối với hàng hóa tại khâu khâu nhập khẩu) |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--|----------|---|
| | | | 2599 | | | | Sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu | | |
| | | | ... | ... | ... | ... | ... | ... | |

Căn cứ vào quy định nêu trên, nhưng do nội dung vuông măc của Công ty không nêu rõ cụ thể từng sản phẩm *lọc gió, lọc dầu, lọc nhớt*, sản xuất chủ yếu bằng chất liệu gì. Vì vậy, không có đủ cơ sở để Cục Thuế xem xét thực tế, trả lời, hướng dẫn cho Công ty thực hiện xuất hóa đơn theo thuế suất quy định.

Đề nghị Công ty nghiên cứu quy định trích dẫn nêu trên và Phụ lục I kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ để áp dụng thực hiện đúng quy định.

Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo cho Công ty TNHH Thắng Long biết để thực hiện./. Mr

Noi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (báo cáo);
- BLĐ Cục;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu : VT, TT&HT.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đoàn Hữu Hiếu